

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NAM TRUNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 67/QĐ-UBND

Nam Trung, ngày 05 tháng 07 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã
Quý II năm 2023 của xã Nam trung**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NAM TRUNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ
Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Nghị quyết số 36/2022/NQ-HĐND ngày 27/12/2022 của Hội đồng
nhân dân xã Nam Trung về việc thực hiện dự toán ngân sách xã năm 2023 của xã
Nam Trung;*

Xét đề nghị của Kế toán ngân sách xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã Quý II
năm 2023 của UBND xã Nam Trung (theo các biểu kèm theo Quyết định này).
Thời gian công khai là 30 ngày từ 05/07/2023 đến hết ngày 05/08/2023.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã, Ban tài chính tổ chức thực hiện
Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trưởng thôn trong xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ



**CHỦ TỊCH
NGUYỄN VĂN BÈN**

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ QUÝ II NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 67 ngày 05 tháng 07 năm 2023 của UBND xã Nam Trung)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện 6 tháng	So sánh (%)
A	B	1	2	3=2/1
I	Tổng số thu	11,285,492	8,604,986	76.2
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	95,000	16,636	17.5
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	571,400	124,504	21.8
3	Thu bổ sung	10,125,873	7,970,627	78.7
	- Bổ sung cân đối	4,142,300	1,995,454	48.2
	- Bổ sung có mục tiêu	5,983,573	5,975,173	99.9
4	Thu chuyển nguồn	493,219	493,219	
II	Tổng số chi	11,285,492	8,249,265	73.1
1	Chi đầu tư phát triển	5,973,794	5,742,578	96.1
2	Chi thường xuyên	5,311,698	2,506,687	47.2
3	Chi CCTL 2022			

NGƯỜI LẬP

TM. UBND XÃ NAM TRUNG



(Handwritten signature in blue ink)

Nguyễn Ngọc Sáng

CHỦ TỊCH
NGUYỄN VĂN BÈN

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ II NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 67 ngày 05 tháng 07 năm 2023 của UBND xã Nam Trung)

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		THỰC HIỆN 6T		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	TỔNG THU						
I	Các khoản thu 100%						
	Phí, lệ phí	11,573,092	11,285,492	8,645,660	8,604,986	75	76
	Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản khác	95,000	95,000	20,144	16,636	21	18
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp	35,000	35,000	13,636	13,636	39	39
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định	40,000	40,000			-	-
	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
	Thu khác	20,000	20,000	6,508	3,000	33	15
II	Các khoản thu phân chia theo tỉ lệ phần trăm (%)						
1	Các khoản thu phân chia	859,000	571,400	161,670	124,504	19	22
	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	171,000	171,000	42,683	29,314	25	17
	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình	120,000	120,000	13,318	1,949	11	2
	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	16,000	16,000	20,200	18,200	126	114
	Lệ phí trước bạ nhà, đất	35,000	35,000	9,165	9,165	26	26
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	688,000	400,400	118,987	95,190	17	24
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn						
V	Thu kết dư ngân sách năm trước	493,219	493,219	493,219	493,219		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên						
	Thu bổ sung cân đối ngân sách	10,125,873	10,125,873	7,970,627	7,970,627	79	79
	Thu bổ sung có mục tiêu	4,142,300	4,142,300	1,995,454	1,995,454	48	48
		5,983,573	5,983,573	5,975,173	5,975,173	100	100

NGƯỜI LẬP



Nguyễn Ngọc Sáng



TM.UBND XÃ NAM TRUNG



CHỦ TỊCH

NGUYỄN VĂN BÈN

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ II NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 67 ngày 05 tháng 07 năm 2023 của UBND xã Nam Trung)

Đơn vị: 1.000 đồng

DUNG	DỰ TOÁN		THỰC HIỆN 6 THÁNG			SO SÁNH (%)		
	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2
TỔNG CHI	11,285,492	5,973,794	5,311,698	8,249,266	5,742,578	2,506,688	73	96
Trong đó:	-	-	-	-	-	-	-	-
i Giáo dục	2,565,700	2,553,000	12,700	2,556,840	2,553,000	3,840	100	30
i ứng dụng, chuyển giao công nghệ	-	-	-	-	-	-	-	-
i y tế	12,700	-	12,700	7,200	-	7,200	-	-
i văn hoá, thông tin	20,500	-	20,500	18,269	-	18,269	89	89
i phát thanh, truyền hình	62,400	-	62,400	20,352	-	20,352	33	33
i thể dục thể thao	620,500	600,000	20,500	606,784	593,784	13,000	98	63
i bảo vệ môi trường	165,985	-	165,985	114,943	-	114,943	69	69
i các hoạt động kinh tế	2,035,400	2,000,000	35,400	2,021,200	2,000,000	21,200	99	60
i hoạt động của QLNN, an ninh, đoàn thể	4,870,363	820,794	4,049,569	2,767,066	595,794	2,171,272	57	54
i công tác xã hội	283,325	-	283,325	126,612	-	126,612	45	45
i khác	15,000	-	15,000	10,000	-	10,000	67	67
ết kiệm 10% chi TX và XD	65,400	-	65,400	-	-	-	-	-
phòng, CCTL	568,219	-	568,219	-	-	-	-	-

NGƯỜI LẬP

TM.UBND XÃ NAM TRUNG

CHỦ TỊCH
NGUYỄN VĂN BÈN

Nguyễn Ngọc Sáng